

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1086/2017/HNST ngày 11 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hứa Hạ H, sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú : Đường 6, Phường A, quận G, Thành phố H

Nơi ở: Tổ 1, thôn T, xã D, huyện K, tỉnh Kh

Bị đơn: Ông Vũ Nguyễn Trọng V, sinh năm 1984

Địa chỉ : Đường 6, Phường A, quận G, Thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58, 107, 116 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn : Bà Hứa Hạ H, sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú : Đường 6, Phường A, quận G, Thành phố H

Nơi ở : Tổ 1, thôn T, xã D, huyện K, tỉnh Kh

Bị đơn : Ông Vũ Nguyễn Trọng V, sinh năm 1984

Địa chỉ : Đường 6, Phường A, quận G, Thành phố H

(Giấy chứng nhận kết hôn số 161, quyền số 01/2014 ngày 30/12/2014 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố H cấp cho bà Hứa Hạ H và ông Vũ Nguyễn Trọng V không còn hiệu lực).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hứa Hạ H và ông Vũ Nguyễn Trọng V thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Có 01 con chung tên Vũ Thùy Uyên M, sinh ngày 22/4/2015. Bà H tự nguyện nuôi dưỡng bé M đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con..

Ông V được quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này của ông V.

Vì quyền lợi con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự khai là không có.

Án phí sơ thẩm : Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000(Một trăm năm mươi ngàn) đồng bà H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2017/0027253 ngày 11/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Do đó hoàn lại bà H số tiền 150.000(Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND quận G;
- UBND phường A, quận G, TPH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)